

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21/3/2023.
Về việc: “*Tranh chấp về Ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Liêu Văn Lộc;

2. Ông Ngô Phúc.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*
không tham gia.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023, về việc “*Tranh chấp về Ly hôn; Nuôi con chung*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/02/2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T O, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Tổ 09, ấp V, xã CĐ, huyện CT, An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Dương Văn L, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Tổ 09, ấp V, xã CĐ, huyện CT, An Giang.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T O và lời khai tại phiên tòa có nội dung như sau: Chị Nguyễn Thị T O sống chung với anh Dương Văn L vào năm 1991, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không còn nói chuyện và quan hệ qua lại gần 02 năm nay và không còn sống chung nữa. Vợ chồng sống chung có 03 con chung

là Dương Thị Thúy K sinh ngày 28/4/1993, Dương Thị Thúy H sinh ngày 14/7/1997 và Dương Thị Thúy Q sinh ngày 23/7/2005; Hiện tại cháu Dương Thị Thúy Q đang sống chung với anh Dương Văn L, riêng 02 cháu Kiều và Huyền đã trưởng thành, đã lập gia đình.

Nay vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị Nguyễn Thị T O yêu cầu được ly hôn với anh Dương Văn L; Về con chung: Thống nhất giao cháu Dương Thị Thúy Q cho anh L nuôi dưỡng, chị T O không cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

** Theo bản khai của bị đơn anh Dương Văn L và lời khai tại phiên tòa có nội dung:* Anh Dương Văn L thừa nhận đã sống chung với chị Nguyễn Thị T O vào năm 1991, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật và có 03 con chung như chị Nguyễn Thị T O trình bày. Trong quá trình chung sống thì xảy ra nhiều chuyện mâu thuẫn do tính tình không còn phù hợp, vợ đã bỏ đi và không còn chung sống khoảng hơn 02 năm nay. Nay anh Dương Văn L đồng ý ly hôn; Thống nhất nuôi dưỡng cháu Dương Thị Thúy Q sinh ngày 23/7/2005 và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con (riêng 02 cháu lớn đã trưởng thành); Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về Ly hôn và nuôi con chung nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T O và anh Dương Văn L đã thừa nhận sống chung từ năm 1991 nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn; Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị Nguyễn Thị T O xin được ly hôn với anh Dương Văn L. Theo khoản 1 Điều 14 luật Hôn nhân gia đình năm 2014 có quy định: “Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”; Tại khoản 2 Điều 53 cũng quy định: “Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của luật này”. Như vậy, mặc dù chị Oanh và anh L đã sống chung với nhau trong một thời gian dài và đã có con chung nhưng theo giấy xác nhận ngày 19/11/2022 của Ủy ban nhân dân xã Cần Đăng (huyện Châu Thành, An Giang) đã xác định: “Chị Nguyễn Thị T O và anh Dương Văn L từ trước đến nay chưa đăng ký kết hôn”. Do không đăng ký kết hôn theo quy

định pháp luật nên việc chị T O yêu cầu ly hôn với anh Dương Văn L là không phù hợp mà cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị T O và anh Dương Văn L.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*: Chị Nguyễn Thị T O và anh Dương Văn L đều thừa nhận có 03 con chung tên Dương Thị Thúy K sinh ngày 28/4/1993, Dương Thị Thúy H sinh ngày 14/7/1997 và Dương Thị Thúy Q sinh ngày 23/7/2005 là con chung của anh, chị và giấy khai sinh của các cháu cũng đã thể hiện điều này. Tuy nhiên, hiện tại cháu Dương Thị Thúy K và Dương Thị Thúy H đã trưởng thành, riêng cháu Dương Thị Thúy Q thì các bên thống nhất giao cho anh Dương Văn L tiếp tục nuôi dưỡng và cháu cũng có nguyện vọng sống chung với anh Dương Văn L nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các bên là giao cháu Thúy Quyên cho anh Dương Văn L tiếp tục nuôi dưỡng. Việc anh Dương Văn L không yêu cầu chị T O cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] *Về quan hệ tài sản*: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do chị Nguyễn Thị T O có yêu cầu ly hôn với anh Dương Văn L nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 14, Điều 15, Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị T O và anh Dương Văn L.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*:

+ Giao cháu Dương Thị Thúy Q cho anh Dương Văn L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (hiện cháu Thúy Quyên đang sống chung với anh L); Chị Nguyễn Thị T O không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh Dương Văn L.

+ Anh Dương Văn L cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở chị Nguyễn Thị T O trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

** Về quan hệ tài sản:* Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

** Về án phí, lệ phí sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị T O phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0004083 ngày 06/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang; Được khấu trừ nên chị Nguyễn Thị T O đã nộp xong.

Báo cho các đương sự biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND H. Châu Thành (1);
- Chi cục THADS H. Châu Thành (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa